

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 14 - 9 -2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hứa Công Nguyên.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Khắc Thái.
- Ông Hà Quang Văn.

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Trung - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N Q, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N Q, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2021/TLST- HS ngày 19/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 31/8/2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn B – sinh năm 1979, tại xã G T, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn A N, xã GT, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông: Đặng Văn G và bà Quách Thị C (đều đã chết); Vợ: Vũ Thị C; Con: có 2 con.

Tiền án: *Tại Bản án số 86 ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện N Q xử phạt Đặng Văn B 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy . Ngày 05/9/2020 Đặng Văn B đã chấp hành xong hình phạt tù.*

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/6/2021, chuyển tạm giam ngày 29/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Thành L, sinh năm 2004. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn 3, xã GL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Trần Lê H, sinh năm 1993. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn V, xã TB, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

2.3 Người làm chứng:

- Anh Đinh Công Q, sinh năm 1985. (Vắng mặt).
- Chị Vũ Thị C, sinh năm 1984. (Có mặt).
- Anh Tống Văn H, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 20/06/2021 B đi nhờ xe của người đi đường không quen biết từ nhà đi đến khu vực cầu Đế thuộc địa phận huyện G, tỉnh Ninh Bình thì B gặp 01 người nam giới không quen biết đứng ở ven đường, B đi lại gần người nam giới và hỏi: *“Anh có hàng không, bán cho em một quả năm trăm”*, mục đích B muốn hỏi mua Heroine của người nam giới với giá 500.000đồng, người này hiểu ý B nên nói: *“Có, mày đưa tiền đây”*. Đặng Văn B đưa cho người nam giới số tiền 500.000đồng, người này cầm tiền rồi đưa lại cho B 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. B mở ra kiểm tra xác định đúng là Heroine nên gói lại và bỏ vào túi quần phía trước bên phải của B sau đó đi nhờ xe của người đi đường để đi về nhà. Tại khu vực gian phòng bếp nhà mình B sử dụng 01 dao lam để cắt, chia nhỏ gói ma túy của B vừa mua được thành 04 gói nhỏ, trong đó có: 03 gói được gói bằng giấy màu trắng, 01 gói được gói bằng giấy màu vàng xanh bên trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng với mục đích để bán mỗi gói với giá 200.000đồng. Sau đó B cất giấu toàn bộ 04 gói có đặc điểm nêu trên vào trong chiếc túi ni lông màu trắng và cất giấu bên trong túi quần phía trước bên trái của B treo ở phòng bếp nhà B.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Lê H, sinh năm 1993 trú tại thôn V, xã TB, huyện N Q, tỉnh Ninh Bình là người nghiện Heroine đi đến gia đình nhà Bùi Thành L sinh năm 2004 trú tại thôn 3, xã GL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình cũng là người nghiện Heroine để ngồi chơi. H đã rủ L góp mỗi người số tiền 100.000đồng (tổng là 200.000đồng) để mua 01 gói Heroine về cùng sử dụng thì L đồng ý.

Sau khi thống nhất Bùi Thành L sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, lắp sim số 0353.405.219 gọi điện vào chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh lắp sim số 0839.125.997 của Đặng Văn B và nói: *“Anh có hàng không bán cho em một quả hai trăm”*, mục đích L muốn hỏi mua 01 gói Heroine của B với giá 200.000đồng, B hiểu ý nên đã đồng ý và hẹn L ra địa điểm là Cây xăng thuộc thôn AN, xã GT, huyện NQ để bán ma túy. Sau đó B đi vào bếp nhà mình lấy tại túi quần phía trước bên trái của B treo ở phòng

bếp 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng để mang ra bán cho L.

Sau đó L và H đi nhờ xe của người đi đường không quen biết đến khu vực đường 479 gần khu vực Cây xăng thuộc thôn AN, xã GT đứng chờ B. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Đặng Văn B đi bộ từ nhà ra đến khu vực cây xăng trên đường Tỉnh lộ 479 thuộc địa phận thôn AN, xã GT, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình gặp Bùi Thành L để bán ma túy. Khi B và L gặp nhau nhưng cả hai chưa kịp nói gì thì cùng lúc này Tổ Công tác Công an huyện NQ phối hợp với Công an xã GT làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn đi về phía B và L đang đứng. Khi thấy Tổ công tác đi lại gần về phía mình, Đặng Văn B do sợ bị phát hiện đang cất giấu trái phép chất ma túy trên người nên B đã sử dụng tay trái ném 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng xuống mặt đường ngay tại vị trí B đứng đã bị Tổ công tác yêu cầu nhặt lên để kiểm tra. Lúc này Đặng Văn B khai nhận 01 gói nhỏ mà B vừa ném xuống mặt đường là gói Heroine của B mang theo trên người nhằm mục đích bán cho Bùi Thành L với giá 200.000 đồng để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Đặng Văn B 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh lắp sim số 0839.125.997 và số tiền 240.000 đồng; Thu giữ của Bùi Thành L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, bị nứt vỡ màn hình, lắp sim số 0353.405.219.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn B, Cơ quan điều tra đã thu giữ: tại túi quần phía trước bên trái, ở gian phòng bếp có 01 túi ni lông nhỏ màu trắng KT(9,5x6,5)cm, bên trong có 03 gói nhỏ, trong đó: 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu vàng xanh, bên trong 03 gói nhỏ đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Thu giữ 01 chiếc dao lam kim loại màu trắng nhãn hiệu CROMA đã qua sử dụng. Đặng Văn B khai nhận 03 gói nhỏ nêu trên đều là ma túy của B cất giấu nhằm mục đích để bán để kiếm lời, còn chiếc dao lam là công cụ B đã sử dụng để chia nhỏ ma túy trước đó.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng (thu giữ khi bắt quả tang) có khối lượng là 0,15 gam (ký hiệu M1). Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 03 gói nhỏ (thu giữ khi khám xét khẩn cấp) có khối lượng: gói thứ nhất được gói ngoài bằng giấy màu vàng xanh là 0,04 gam (ký hiệu M2); gói thứ hai được gói ngoài bằng giấy màu trắng là 0,08 gam (ký hiệu M3); gói thứ ba được gói ngoài bằng giấy màu trắng là 0,07 gam (ký hiệu M4) để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 498/KLGD-PC09-MT ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh B kết luận:

“- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1515 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0441 gam, ký hiệu M3 có khối lượng 0,0659 gam, ký hiệu M4 có khối lượng 0,0643 gam.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số 80/CT -VKSNN ngày 18/8/2021 đã truy tố Đặng Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn B từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 20/6/2021. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung 5 đến 10 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vỏ gói giấy ký hiệu M2 (*mẫu sử dụng hết trong quá trình giám định*); Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0936 gam, ký hiệu M3 có khối lượng 0,0170 gam, ký hiệu M4 có khối lượng 0,0166gam, đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong tất cả được niêm phong trong phong bì “*Mẫu vật H trả sau giám định*”, 02 vỏ phong bì ký hiệu Q1, Q2; 01 dao lam kim loại CROMA;

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng, bị nứt vỡ màn hình, lắp sim số 0353.405.129 thu giữ của Bùi Thành L. 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh lắp sim số thuê bao 0839.125.997 thu của bị cáo. Trả lại bị cáo 240.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện N Q, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thể hiện: Hồi 09 giờ 45 phút ngày 20/6/2021 tại khu vực đường Tỉnh lộ 479 thuộc địa phận thôn AN, xã G T, huyện N Q, tỉnh Ninh B. Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang Đặng Văn B có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,1515 gam nhằm mục đích bán trái phép cho Bùi Thành L để kiếm lời và cất giấu tại nhà của Đặng Văn B 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,1743 gam nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của Đặng Văn B đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện NQ truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[3]. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, có bố đẻ là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi bán ma túy của mình bị Nhà nước cấm và tác hại to lớn của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy, mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo bán ma túy nhằm mục đích vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng, bị nứt vỡ màn hình, lắp sim số 0353.405.129 thu giữ của Bùi Thành L. 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh lắp sim số thuê bao 0839.125.997 thu của bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. số tiền 240.000 đồng không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số vật chứng: Vỏ gói giấy ký hiệu M2 (*mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định*); Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký

hiệu M1 có khối lượng 0,0936 gam, ký hiệu M3 có khối lượng 0,0170 gam, ký hiệu M4 có khối lượng 0,0166gam, đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “*Mẫu vật H trả sau giám định*” ; 01 dao lam Croma cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với hành vi của Bùi Thành L, Trần Lê H không cấu thành tội phạm nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. Đối với người bán Heroine cho B, quá trình điều tra không xác định được, nên không đủ căn cứ để xử lý.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/6/2021. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000^d (Năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng, bị nứt vỡ màn hình, lắp sim số 0353.405.129; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh lắp sim số thuê bao 0839.125.997. Tịch thu tiêu hủy vỏ gói giấy ký hiệu M2 (*mẫu sử dụng hết trong quá trình giám định*); Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0936 gam, ký hiệu M3 có khối lượng 0,0170 gam, ký hiệu M4 có khối lượng 0,0166gam, đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong tất cả được niêm phong trong phong bì “*Mẫu vật H trả sau giám định*”, 02 vỏ phong bì ký hiệu Q1, Q2; 01 dao lam hiệu Croma (Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N Q). Trả lại bị cáo 240.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm việc thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đặng Văn B phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh B;
- VKSND huyện N Q;
- THADS huyện N Q;
- CA huyện N Q;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

HỨA CÔNG NGUYÊN